

CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THÉP KIÊN CƯỜNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THÉP KIÊN CƯỜNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KIEN CUONG EXPORT IMPORT OF STEEL COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: KIEN CUONG EXPORT IMPORT OF STEEL., CO LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107539612

3. Ngày thành lập: 15/08/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn 5, Xã Phùng Xá, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0433929678

Fax: 0433928234

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
2.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
3.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
4.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
5.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
6.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
7.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
8.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
9.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
10.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
11.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
12.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
13.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
14.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
15.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410(Chính)
16.	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	2420
17.	Đúc sắt, thép	2431
18.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
19.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
20.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
21.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591

22.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
23.	Khai thác gỗ (hoạt động khi có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	0221
24.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ (hoạt động khi có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	0222
25.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp (trừ loại nhà nước cấm)	0240
26.	Khai thác quặng sắt (hoạt động khi có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	0710
27.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (hoạt động khi có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	0810
28.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
29.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
30.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
31.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
32.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
33.	Bốc xếp hàng hóa	5224
34.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ vàng và các kim loại nhà nước cấm)	4662
35.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng chi tiết: Bán buôn xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, kính, sơn, vécni, gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh và đồ ngũ kim.	4663
36.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
37.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (trừ loại nhà nước cấm)	4719
38.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
39.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
40.	Đóng tàu và cầu kiện nổi	3011
41.	Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu	3099
42.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
43.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320

44.	Tái chế phế liệu (hoạt động khi có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	3830
45.	Xây dựng nhà các loại	4100
46.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ chi tiết: - Xây dựng đường sắt; - Sơn đường sắt; - Lắp đặt các đường chắn, các dấu hiệu giao thông đường sắt và các loại tương tự. - Xây dựng công trình đường bộ	4210
47.	Xây dựng công trình công ích	4220
48.	Phá dỡ	4311
49.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
50.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
51.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
52.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
53.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
54.	Đại lý, môi giới, đấu giá chi tiết: Đại lý	4610
55.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ loại nhà nước cấm)	4649
56.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
57.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (trừ loại nhà nước cấm)	4652
58.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
59.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (hoạt động khi có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	4933
60.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu chi tiết: xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
61.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp	7730

6. Vốn điều lệ: 4.900.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: ĐỖ VĂN KIÊN

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 05/10/1996

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 017542412

Ngày cấp: 05/04/2014

Nơi cấp: công an thành phố hà nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn 5, Xã Phùng Xá, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn 5, Xã Phùng Xá, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐỖ VĂN KIÊN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 05/10/1996

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 017542412

Ngày cấp: 05/04/2014

Nơi cấp: công an thành phố hà nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn 5, Xã Phùng Xá, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn 5, Xã Phùng Xá, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội